

HƯỚNG DẪN THI
CÁC MÔN NĂNG KHIẾU TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026

TT	NỘI DUNG, CẤU TRÚC	HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ
1	NGÀNH SƯ PHẠM MỸ THUẬT	
	<p><u>02 môn: Năng khiếu NT1 và Năng khiếu NT2</u></p> <p>1. Năng Khiếu NT1: Hình họa chì</p> <p>Thí sinh thực hành vẽ theo mẫu vật có sẵn (2-4 mẫu) được bố trí sẵn. Khổ giấy A3, chất liệu chì.</p> <p>Thời gian thi: 180 phút.</p> <p>Lưu ý: Thí sinh tự mang theo bút chì đen, tẩy, que đo và dây dọi, dụng cụ gọt bút chì (có thể dùng dao rọc giấy loại nhỏ).</p> <p>2. Năng khiếu NT2: Trang trí</p> <p>Thí sinh thực hành vẽ bài trang trí màu theo yêu cầu cụ thể trên giấy vẽ khổ A3 bằng chất liệu màu bột hoặc màu nước.</p> <p>Thời gian thi: 180 phút.</p> <p>Lưu ý: Thí sinh tự mang theo màu vẽ (Bột màu hoặc màu nước), keo, cọ vẽ, pallet, dụng cụ đựng nước pha màu, bút chì, tẩy, thước, compa, dụng cụ gọt bút chì.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Mỗi môn năng khiếu được chấm theo thang điểm 10.- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu là điểm được làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.- Thí sinh bị điểm 0 môn năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 2 môn.
	NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON	
2	<p><u>02 môn: Năng khiếu 1 và Năng khiếu 2</u></p> <p>1. Năng khiếu 1: Kể chuyện theo tranh</p> <p>a) Nội dung</p> <p>Thí sinh bốc ngẫu nhiên 1 phiếu thăm từ 15 phiếu, mỗi phiếu tương ứng với một bức tranh có nội dung phù hợp với lứa tuổi mầm non. Dựa trên bức tranh đã bốc thăm, thí sinh sẽ xây dựng và kể câu chuyện một cách diễn cảm.</p> <p>b) Thời gian</p> <ul style="list-style-type: none">+ Chuẩn bị: 02 phút+ Trình bày: 03 phút <p>2. Năng khiếu 2: Hát</p> <p>a) Nội dung</p>	<ul style="list-style-type: none">- Mỗi môn năng khiếu được chấm theo thang điểm 10.- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu là điểm được làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.- Thí sinh bị điểm 0 môn năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 2 môn.- Thí sinh không hóa trang, không mặc y phục biểu diễn; không sử dụng micro và nhạc đệm cho phần thi Hát.

	<p>Thí sinh trình bày một bài hát thiếu nhi tự chọn bao gồm các thể loại, các bài dân ca theo các chủ đề: <i>Quê hương - Đất nước - Con người; Gia đình; Mái trường - Thầy cô - Bạn bè và Cuộc sống hàng ngày.</i></p> <p>b) Thời gian</p> <p>+ Chuẩn bị: 02 phút</p> <p>+ Trình bày: 03 phút</p>	
	NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC	
3	<p><u>02 môn: Năng khiếu AN1 và Năng khiếu AN2</u></p> <p>1. Năng Khiếu AN1: Cao độ - Tiết tấu</p> <p>* <i>Cao độ</i></p> <p>Thí sinh nghe và đọc lại 2 đến 3 câu nhạc đơn giản (Theo âm “La”).</p> <p>* <i>Tiết tấu</i></p> <p>Thí sinh nghe và gõ lại từ 2 đến 3 câu tiết tấu đơn giản.</p> <p>Lưu ý: <i>Mỗi câu tiết tấu và câu nhạc thí sinh được nghe tối đa 3 lần.</i></p> <p>2. Năng khiếu AN2: Hát</p> <p>Thí sinh trình bày ca khúc được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép lưu hành.</p>	<p>- Mỗi môn năng khiếu được chấm theo thang điểm 10.</p> <p>- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu là điểm được làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> <p>- Thí sinh bị điểm 0 môn Năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 2 môn.</p>
	NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT	
4	<p><u>02 môn: Năng khiếu TDTT 1 và Năng khiếu TDTT 2</u></p> <p>1. Năng Khiếu TDTT1: Bật xa tại chỗ</p> <p>- Mỗi thí sinh thực hiện 02 lần liên tục. Thí sinh thực hiện đứng tại chỗ bằng 2 chân trước vạch giới hạn, bật về phía trước và rơi xuống bằng 2 chân.</p> <p>- Thành tích được xác định là khoảng cách từ điểm rơi gần nhất tới mép trước của vạch giới hạn. Thành tích được đo bằng centimet (cm), lấy thành tích cao nhất ở 02 lần thực hiện.</p> <p>2. Năng Khiếu TDTT2: Chạy 40m tốc độ cao</p> <p>- Mỗi thí sinh thực hiện 01 lần chạy ở tư thế xuất phát cao trên đoạn đường thẳng 50m theo thứ tự quy định. 10m đầu tiên từ vạch xuất phát đến vạch giới hạn thí sinh chạy lấy đà, 40m cuối từ vạch giới hạn đến vạch đích thí sinh chạy với tốc độ tối đa (100% sức).</p> <p>- Thành tích được tính bằng giây (s), được đo bằng đồng hồ xác định thời gian ở đoạn chạy 40m cuối từ vạch</p>	<p>- Mỗi môn năng khiếu được chấm theo thang điểm 10.</p> <p>- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu là điểm được làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> <p>- Thí sinh bị điểm 0 môn năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 2 môn.</p> <p>-Thí sinh dự thi mặc trang phục thể thao, giày thể thao đế bằng.</p>

	<p>giới hạn đến vạch đích. Chấm điểm theo Thang điểm quy định, điểm tối đa là: 10 điểm.</p> <p>- Không tính thành tích đối với những thí sinh không hoàn thành nội dung thi.</p>	
--	--	--